| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 15**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 84/2026/HS-ST
Ngày: 23-4-2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Dương Thị Kim Thoa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Tấn Đạt;

Bà Trần Thị Đẹp.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Huỳnh Thảo Vy – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2026/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 4 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Phan Trọng N, sinh ngày 26 tháng 01 năm 1998 tại tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh). Căn cước công dân số 074098003293; nơi thường trú: Số D, tổ A, khu phố T, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: Số D, tổ A, khu phố T, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Minh S và bà Đỗ Thị Ngọc Y; bị cáo có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 17/9/2025, sau đó chuyển qua tạm giam đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Duy T, sinh ngày 27 tháng 5 năm 1996 tại tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh). Căn cước công dân số 074096001635; nơi thường trú: Số G, đường L, tổ B, khu phố T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: Số G, đường L, tổ B, khu phố T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Lan P; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 17/9/2025, sau đó chuyển qua tạm giam đến nay; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Trọng N và Nguyễn Duy T là bạn quen biết ngoài xã hội và đều là đối tượng nghiện ma túy, loại Methamphetamine. N và T cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 01 lần vào ngày 14/9/2025, cụ thể như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 14/9/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên N và T rủ nhau mỗi người góp 100.000 đồng để mua ma túy về tổ chức sử dụng cùng nhau. T đưa tiền cho N, rồi N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 61B - 913.37 chở T đến khu vực N, thuộc phường P, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người nam (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua 200.000 đồng ma túy. Tại đây, N sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone X 64GB màu trắng của N chuyển số tiền 200.000 đồng từ số tài khoản 9396482123 của N mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần N1 sang tài khoản số 1031356722 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần N1 tên LAM VAN MINH PHAT thì người này hẹn 10 phút sau quay lại lấy ma túy tại khu vực cây cột điện. Khoảng 10 phút sau, N và T quay lại lấy ma túy, rồi N điều khiển xe mô tô chở T đến khu đất trống, thuộc khu phố T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh để cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bộ nỏ sử dụng ma túy là do người bán ma túy cho T trước đó, N là người bỏ ma túy vào nỏ và dùng bật lửa để đốt nóng lên hút trước, đến lượt T tự dùng bật lửa để đốt nóng lên hút, mỗi người đốt hút khoảng 02 - 03 hơi thì hết lượng ma túy trong nỏ, N lấy nỏ cất giấu dưới gốc cây, rồi cả hai đi về.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 15/9/2025, khi N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển số 61B - 913.37 chở T đến đoạn đường L, thuộc phường C, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Tổ công tác 363 Công an Thành phố H thấy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua test nhanh ma túy thì N và T dương tính với chất ma túy trong cơ thể, loại Methamphetamine.

*Vật chứng thu giữ:* 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 61B1 - 913.37; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro 128GB, màu xám, số máy ML V93KH/A, số sêri MT9T2C6QR9, không gắn thẻ sim; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone X 64GB, màu trắng, số máy MQAY2J/A, số sêri F17VRGRWJCLL, gắn sim số 0339095856 (tạm giữ của Phan Trọng N); 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A54 5G, màu vàng, số IMEI 1: 354106241108668, IMEI 2: 355594751108666 (tạm giữ của Nguyễn Duy T). *(Bút lục 75, 109).*

Theo Kết luận giám định số 4736/KTHS ngày 26/9/2025 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: Mẫu nước tiểu của Phan Trọng N, Nguyễn Duy T gửi giám định đều có thành phần ma túy, loại Methamphetamine. (*Bút lục 55)*

** Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 61B1 - 913.37 tạm giữ của Phan Trọng N. Xe mô tô này của bà Đỗ Thị Ngọc Y, sinh năm 1974, thường trú tại số D, tổ A, khu phố T, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh (bà Y là mẹ ruột

Phan Trọng N). Bà Y không biết ngày 14/9/2025 N sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 01/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố C giao trả lại xe mô tô này cho bà Y theo Quyết định xử lý vật chứng số A21683/QĐ-CSMT ngày 22/10/2025. (*Bút lục 141 - 143)*

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro 128GB, màu xám, số máy ML V93KH/A, số sêri MT9T2C6QR9, không gắn thẻ sim tạm giữ của Phan Trọng N. Ngày 01/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố C giao trả lại cho chủ sở hữu là Phan Trọng N, do không liên quan đến hành vi phạm tội, theo quyết định xử lý vật chứng số A22139/QĐ-CSMT ngày 27/10/2025.

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A54 5G, màu vàng, số IMEI 1: 354106241108668, IMEI 2: 355594751108666 tạm giữ của Nguyễn Duy T. Ngày 01/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố C giao trả lại cho T, theo quyết định xử lý vật chứng số A22138/QĐ-CSMT ngày 27/10/2025 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone X 64GB, màu trắng, số máy MQAY2J/A, số sêri F17VRGRWJCLL, gắn sim số 0339095856 tạm giữ của Phan Trọng N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã chuyển đến Phòng thi hành án dân sự  khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh để bảo quản theo quy định.

Đối với đối tượng tên Lâm Văn minh P1 đã bán ma túy cho Phan Trọng N: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tách hành vi bán ma túy của lâm văn minh để điều tra xác minh làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với đối tượng Lâm Văn Minh P1.

Tại Cáo trạng số 125/CT-VKSKV15 ngày 13/3/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Phan Trọng N, Nguyễn Duy T để xét xử về "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 255 , điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Trọng Nhân T1 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Bị cáo N nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo T nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Trọng N, Nguyễn Duy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 14/09/2025, Phan Trọng N và Nguyễn Duy T đã hùn tiền mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy, loại Methamphetamine để cùng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại khu đất trống, thuộc khu phố T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo Phan Trọng N, Nguyễn Duy T để xét xử về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Các bị cáo Phan Trọng N, Nguyễn Duy T đã có hành vi chuẩn bị chất ma túy dưới hình thức cùng hùn tiền mua ma túy nhằm đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của N, T. Hành vi mà các bị cáo Phan Trọng N, Nguyễn Duy T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến tội phạm khác và làm ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, giúp sức lẫn nhau thực hiện hành vi phạm tội nên mức hình phạt đối với các bị cáo N, T là như nhau.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Phan Trọng N, Nguyễn Duy T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với đối tượng tên Lâm Văn minh P1 đã bán ma túy cho Phan Trọng N: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tách hành vi bán ma túy của lâm văn minh để điều tra xác minh làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với đối tượng Lâm Văn Minh P1.

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone X 64GB, màu trắng, số máy MQAY2J/A, số sêri F17VRGRWJCLL, gắn sim số 0339095856 tạm giữ của Phan Trọng N,

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Phan Trọng N, Nguyễn Duy T phải chịu theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 260, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 268 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phan Trọng N, Nguyễn Duy T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

2. Về trách nhiệm hình sự:

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 255 , điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Trọng N 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2025.

2.2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone X 64GB, màu trắng, số máy MQAY2J/A, số seri F17VRGRWJCLL, số imei: 356738084862098, gắn sim số 0339095856, không kiểm tra được số thuê bao, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 120.26 ngày 05/5/2026 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H và Phòng thi hành án dân sự khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh theo ủy quyền của Thi hành án dân sự Thành phố H ).*

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Phan Trọng N, Nguyễn Duy T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (PV06);
- VKSND khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Thị Kim Thoa**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Trần Thị Đẹp Bùi Tấn Đ**

**THẨM PHÁN**
**– CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Thị Kim T2**